TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147 /2020/HS-ST
Ngày: 08-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dung và ông Trần Lộc.
Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thị Kim Kh** ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh ngày: 18/10/1963; tại thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Hiện trú tại: Khối 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Chức vụ trước khi phạm tội: không. Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Lê Viết Th (đã chết) và bà Vũ Thị B (đã chết). Anh chị em ruột: có 03 người, bị can là con thứ hai trong gia đình.

Họ và tên chồng: Nguyễn Khắc Ngh - Sinh năm: 1960; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1992.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/6/2020 đến ngày 12/6/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/6/2020 đến ngày 12/8/2020. Có mặt

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 07/7/1974; tại thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Hiện trú tại: Khối 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Chức vụ trước khi phạm tội: không. Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Hữu K (Đã chết) Và bà Phạm Thị

Th (Đã chết). Anh chị em ruột: có 08 người, bị can là con thứ tám trong gia đình.

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1973; Nghề nghiệp: buôn bán. Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 09/6/2020 đến ngày 12/6/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/6/2020 đến ngày 12/8/2020. Có mặt tại phiên tòa.

*. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị L , sinh năm 1966. Trú tại: xóm 5, xã T, huyện C, Nghệ An (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị L , sinh năm 1971. Trú tại: xóm 5, xã T, huyện C, Nghệ An (Vắng mặt).

- Chị Dương Thị H , sinh năm 1987. Trú tại: khối 4, thị trấn C, huyện C, Nghệ An (Vắng mặt).

- Anh Trần Huy B , sinh năm 1983. Trú tại: khối 4, thị trấn C, huyện C, Nghệ An (Vắng mặt).

- Ông Lê Văn T , sinh năm 1959. Trú tại: khối 4, thị trấn C, huyện C, Nghệ An (Vắng mặt).

- Anh Trần Thanh L , sinh năm 1971. Trú tại: xóm 3, xã T, huyện C, Nghệ An (Vắng mặt).

- Bà Phạm Thị Đ , sinh năm 1959. Trú tại: xóm 7, xã T, huyện C, Nghệ An (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Đ , sinh năm 1992. Trú tại: xóm 5, xã T, huyện C, Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong khoảng thời gian từ ngày 08/6/2020 đến ngày 09/6/2020, tại phòng 1210 Chung cư M thuộc khối 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An; Lê Thị Kim Kh đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 206 lắp số sim 0986.094.029 để liên lạc đánh bạc với nhiều đối tượng trên địa bàn huyện C dưới hình thức ghi số lô, số đề nhằm thu lợi bất chính. Sau khi tiếp nhận các số lô, số đề từ những người đánh bạc, Lê Thị Kim Kh tổng hợp các số lô, số đề vào một bảng ghi lô, đề (không chuyển cho người khác). Sau đó, Lê Thị Kim Kh căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày vào lúc 18 giờ 15 phút sẽ có 27 giải thưởng (gồm: 01 giải đặc biệt; 01 giải nhất; 02 giải nhì; 06 giải ba; 04 giải tư; 06 giải năm; 03 giải sáu và 04 giải bảy) để đối chiếu và xác định người

thắng, thua bạc; tỷ lệ đặt cược được tính như sau: Người chơi đề chọn một số có 02 chữ số trong dãy số từ 0 đến 9 và đặt cược tiền. Nếu 02 chữ số người chơi đánh trùng với 02 chữ số cuối của giải đặc biệt ra trong ngày thì được gọi là trúng đề. Đánh đề tổng 3 là người chơi sẽ đánh hai số của con đề cộng lại bằng 3 hoặc 13, gồm các số: 03, 30; 12, 21; 49, 94, 58, 85, 67, 76; Đánh đề tổng 5 là người chơi sẽ đánh hai số của con đề cộng lại bằng 5 hoặc 15, gồm các số: 05, 50; 14, 41; 69, 96, 78, 87, 23, 32. Đánh đề đầu là người chơi đánh 10 số đề có chung một số đầu. Đánh đề đít là người chơi đánh 10 số đề có chung một số cuối. Nếu các số đó trùng với 02 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi sẽ trúng đề và người đặt cược với chủ đề được hưởng số tiền gấp 70 lần số tiền đã đánh ban đầu. Đánh lô là người chơi đặt cược theo điểm, cứ một điểm lô tương đương với một số có hai chữ số và số tiền thỏa thuận là 22.000 đồng. Nếu hai chữ số đó trùng với bất kỳ hai chữ số cuối trong tất cả các giải của kết quả xổ số Miền Bắc ra trong ngày thì được gọi là trúng lô. Nếu trúng một điểm lô thì người đặt cược sẽ được hưởng số tiền 80.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định các đối tượng đánh bạc cụ thể như sau:

* Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 09/6/2020, Dương Thị H sử dụng số thuê bao di động 0989.462.079 nhắn tin vào số thuê bao 0986.094.029 của Lê Thị Kim Kh đánh số đề (86, 68, 08, 80, 81, 18, 82, 83, 87, 45, 54, 23, 32) mỗi số đánh 10.000 đồng; số đề đít 8- đánh 50.000 đồng; đầu 8- đánh 50.000 đồng. Lê Thị Kim Kh đồng ý đánh bạc với H và trả lời tin nhắn với nội dung là "Ok". Tổng số tiền Dương Thị H đánh bạc với Lê Thị Kim Kh là: 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng). Số tiền trên, H chưa thanh toán cho Kh .

Đến khoảng 17 giờ 27 phút, ngày 09/6/2020, Nguyễn Văn D sử dụng số thuê bao di động 0906.163.789 nhắn tin vào số thuê bao 0986.094.029 của Lê Thị Kim Kh đánh các số lô, số đề gồm: Các số lô (01, 10, 98, 89)- mỗi số đánh 100 điểm tương đương 8.800.000 đồng. Các số đề (01, 10, 98, 89)- mỗi số đánh 100.000 đồng tương đương 400.000 đồng. Lê Thị Kim Kh đồng ý đánh bạc với D và trả lời tin nhắn với nội dung là "Ok". Tổng số tiền Nguyễn Văn D đánh bạc với Lê Thị Kim Kh là: 9.200.000 đồng (Chín triệu hai trăm nghìn đồng). Số tiền trên, D chưa thanh toán cho Kh .

Tiếp đến, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/6/2020, Trần Huy B sử dụng số thuê bao di động 0858.315.131 nhắn tin vào số thuê bao 0986.094.029 của Lê Thị Kim Kh đánh số đề (36, 37)- mỗi số đánh 55.000 đồng. Lê Thị Kim Kh đồng ý đánh bạc với B và trả lời tin nhắn với nội dung là "Ok". Tổng số tiền Trần Huy B đánh bạc với Lê Thị Kim Kh là 110.000 đồng (Một trăm mười nghìn đồng). Số tiền trên, B chưa thanh toán cho Kh .

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/6/2020, Lê Văn T sử dụng số thuê bao di động 0353.805.325 gọi đến số thuê bao 0986.094.029 của Lê Thị Kim Kh để đánh lô, đề và Kh đồng ý. Lê Văn T đánh với Kh số đề 27 với số tiền 30.000

đồng; các số đề (72, 79, 97, 14, 41, 65, 56)- mỗi số đánh 10.000 đồng. Tổng số tiền Lê Văn T đánh bạc với Lê Thị Kim Kh là: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Số tiền trên, T chưa thanh toán cho Kh .

Lúc 17 giờ 31 phút, ngày 09/6/2020, Trần Thanh L số thuê bao di động 0988.671.705 gọi đến số thuê bao 0986.094.029 của Lê Thị Kim Kh để đánh đề và Kh đồng ý. Trần Th L đánh với Kh số đề 98 với số tiền 40.000 đồng; số đề (01,02)- mỗi số đánh 20.000 đồng. Tổng số tiền Trần Thanh L đánh bạc với Lê Thị Kim Kh là: 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng). Số tiền trên, L chưa thanh toán cho Kh .

Như vậy, do bị phát hiện ngăn chặn trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc nên tổng số tiền mà **Lê Thị Kim Kh** đánh bạc với Dương Thị H , Nguyễn Văn D , Trần Huy B , Lê Văn T và Trần Thanh L ngày 09/6/2020 là 9.720.000 đồng (có 01 lần đánh bạc, số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng).

* Ngoài ra, ngày 08/6/2020, Nguyễn Thị L , sinh năm 1966 sử dụng số thuê bao 0325.594.401 gọi đến số thuê bao 0986.094.029 của Lê Thị Kim Kha để đánh lô, đề và Kh đồng ý. Liên đánh với Kh các số đề(41, 10, 79, 43, 33, 77) - mỗi số đánh 10.000 đồng; các số đề(87, 23, 47, 23)- mỗi số đánh 5.000 đồng; số đề 29- đánh 4000 đồng; đề tổng 3- đánh 60.000 đồng; đề đít 7 (07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 77, 87, 97)- mỗi số đánh 1.000 đồng; đề tổng 5- đánh 30.000 đồng. Số lô 29- đánh 10 điểm; số lô 96- đánh 07 điểm; số lô 86- đánh 04 điểm. Đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc ngày 08/6/2020 thì L thua bạc nên tổng số tiền L đánh bạc ngày 08/6/2020 với Kh là 646.000 đồng. Số tiền này, L chưa thanh toán cho Kh .

Đến khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 09/6/2020 Nguyễn Thị L (sinh năm 1966) trực tiếp nhận và ghi các số lô, số đề với Phạm Thị Đ các số: số đề (98, 58, 08) mỗi số 20.000 đồng; các số đề (89, 85, 80, 49, 94, 88)- mỗi số đánh 10.000 đồng; số lô (99, 44)- mỗi số đánh 15 điểm. Tổng số tiền Phạm Thị Đ đánh bạc với Nguyễn Thị L (sinh năm 1966) là: 780.000 đồng (bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Số tiền trên, Đ chưa thanh toán cho L .

Vào khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 09/6/2020 Nguyễn Thị L (sinh năm 1966) và Nguyễn Thị L (sinh năm 1971) đang đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cụ thể: Lô 86 đánh 5 điểm; Đề 03, 30, 15, 61 mỗi con đánh 10.000 đồng. Khi cả hai đang trao đổi số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) tờ cáp ghi số lô, số đề cho nhau thì bị Tổ công tác Công an huyện C kiểm tra, phát hiện và lập biên bản sự việc.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Thị Kim Kh và Nguyễn

Văn D đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 206 màu đen bên trong có số thuê bao điện thoại 0986094029 thu giữ của Lê Thị Kim Kh .

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 màu đen bên trong có số thuê bao điện thoại 0333417304 thu giữ của Nguyễn Thị L (sinh năm 1966)

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng imei: 353266075920967 bên trong có số thuê bao điện thoại 0906.103.789 thu giữ của Nguyễn Văn D .

Cả 03(ba) chiếc điện thoại trên hiện đã được bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6 màu vàng gôn Model A1549, Imei: 354448069164633 bên trong có số thuê bao điện thoại 0835181063. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên không sử dụng vào việc đánh bạc, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu Lê Thị Kim Kh theo đúng quy định pháp luật.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen bên trong có số thuê bao điện thoại 0325594401. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên không sử dụng vào việc đánh bạc do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu Nguyễn Thị L (sinh năm 1966) theo đúng quy định pháp luật.

- Số tiền 11.296.000 đồng (Mười một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng) là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc tự nguyện giao nộp. Số tiền trên được tạm gửi, tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện C tại biên bản giao nhận tài sản số 48/2020/ BBGN- CADC ngày 21/7/2020.

- Bản cáo trạng số 150/CT-VKS-HS ngày 09/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo Lê Thị Kim Kh và Nguyễn Văn D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, 3 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Kim Kh 06 tháng – 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng – 18 tháng. Phạt tiền bổ sung 10.000.000đ – 15.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn D từ 20.000.000đ – 25.000.000đ để sung Ngân sách Nhà nước.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào

việc đánh bạc là 11.296.000 đồng (Mười một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng) là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc tự nguyện giao nộp. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 03 chiếc điện thoại các bị cáo dùng để sử dụng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều thấy hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, được có cơ hội cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nhau, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác.

Như vậy đã có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 09/6/2020, tại phòng 1210 Chung cư M thuộc khối 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Nghệ An; Lê Thị Kim Kh dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 206, lắp số sim 0986.094.029 của Th để đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, số lô với Nguyễn Văn D , Dương Thị H , Trần Huy B , Lê Văn T , Trần Thanh L với tổng số tiền là 9.720.000 đồng; trong đó Nguyễn Văn D sử dụng số tiền là 9.200.000 đồng để đánh bạc.

Ngoài ra, trong các ngày 08/6/2020 và ngày 09/6/2020, Nguyễn Thị L (sinh năm 1966) đánh bạc với Lê Thị Kim Kh số tiền là 646.000 đồng; đánh bạc với Phạm Thị Đ số tiền là 780.000 đồng và Nguyễn Thị L (sinh năm 1971) với số tiền 150.000 đồng. Tuy nhiên, do tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Trần Huy B , Dương Thị H , Lê Văn T , Trần Thanh L , Phạm Thị Đ , Nguyễn Thị L (sinh năm 1971) và Nguyễn Thị L (sinh năm 1966) không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội " Đánh bạc"; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã xử phạt vi phạm hành chính tại các Quyết định số 567, 568, 569, 570, 571, 572 và 573 ngày 14/7/2020 là đúng luật định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng. Hiện nay, đánh bạc là một tệ nạn đang diễn ra phức tạp, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến kinh tế, cuộc sống của mỗi gia đình và hoạt động bình thường của xã hội. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội đều có tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình các bị cáo có bố, ông bà là người có công được tặng thưởng huân huy chương, bị cáo D sau khi phạm tội ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự.

[5] Đánh giá vai trò của các bị cáo: Các bị cáo đồng phạm với vai trò, mức độ khác nhau nên hội đồng cần lên cho mỗi bị cáo mức án khác nhau tương xứng với hành vi phạm tội từng bị cáo. Riêng bị cáo Kh là đối tượng giữ vai trò chính, đánh bạc với nhiều đối tượng khác, bị cáo trực tiếp ghi và nhận tiền do đó bị cáo phải chịu mức án cao hơn bị cáo D . Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo luôn chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn D là người phạm tội với vai trò tích cực, tuy nhiên xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt tiền bị cáo từ 20.000.000đ – 25.000.000đồng là phù hợp.

[6] Hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Khanh 10.000.000đ để sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 11.296.000 đồng (Mười một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Số tiền trên được tạm gửi, tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện Diễn Châu tại biên bản giao nhận tài sản số 48/2020/ BBGN- CADC ngày 21/7/2020. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 206 màu đen bên trong có số thuê bao điện thoại 0986094029 thu giữ của Lê Thị Kim Kh . 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 màu đen bên trong có số thuê bao điện thoại 0333417304 thu giữ của Nguyễn Thị L (sinh năm 1966). 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng imei: 353266075920967 bên

trong có số thuê bao điện thoại 0906.103.789 thu giữ của Nguyễn Văn D đây là điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kim Kh 09 (Chín) tháng tù, về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạt tiền bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn C, huyện C nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của bộ luật này. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn D 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), để sung Ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 11.296.000 đồng (Mười một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Số tiền trên được tạm gửi, tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện C tại biên bản giao nhận tài sản số 48/2020/ BBGN- CADC ngày 21/7/2020. Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước 03 chiếc điện thoại di động gồm : 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 206 màu đen thu giữ của Lê Thị Kim Kh , 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 màu đen thu giữ của Nguyễn Thị L (sinh năm 1966), 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng imei: 353266075920967 thu giữ của Nguyễn Văn D

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK00136 ngày 15/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C).

4. Án phí**:** Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc Lê Thị Kim Kh , Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C, THA hình sự;
- CCTHA Dân sự huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.